



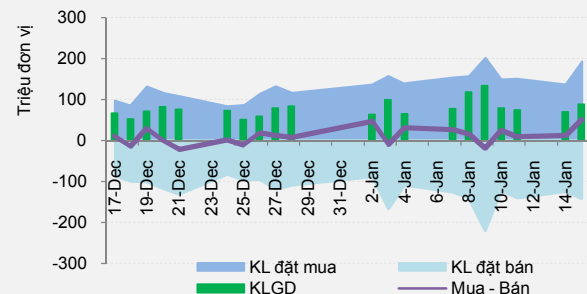
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Phiên giao dịch ngày: 15/1/2013

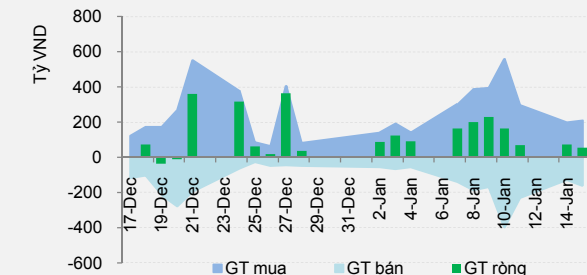
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	461.4	62.2
% Thay đổi	↑ 0.5%	↑ 2.6%
KLGD (CP)	88,782,010	111,354,522
GTGD (tỷ đồng)	1,171.71	848.99
Tổng cung (CP)	141,648,670	136,050,400
Tổng cầu (CP)	192,798,080	168,761,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	4,631,770	1,773,400
KL mua (CP)	7,768,490	1,245,000
GTmua (tỷ đồng)	210.61	16.41
GT bán (tỷ đồng)	157.47	29.26
GT ròng (tỷ đồng)	53.15	(12.85)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 1.39%	7.6	1.5	2.6%
Công nghiệp	↑ 2.98%	13.1	0.9	16.2%
Dầu khí	↑ 2.37%	5.6	1.1	2.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.89%	6.8	1.1	1.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.28%	6.4	2.1	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.51%	11.3	4.7	9.3%
Ngân hàng	↑ 0.93%	5.6	1.4	14.0%
Nguyên vật liệu	↑ 1.73%	6.9	2.1	11.3%
Tài chính	↑ 1.35%	28.1	3.1	36.9%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -1.51%	10.0	2.7	5.0%
VN - Index	↑ 0.53%	12.5	2.9	58.4%
HNX - Index	↑ 2.59%	14.1	1.5	41.6%

Giao dịch tự doanh của các CTCK trên HOSE

	Mua	%	Bán	%
KLGD (CP)	951,900	1.1%	5,149,830	6.1%
GTGD (triệu VND)	14,251	1.3%	48,674	4.6%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Nhận định: Sau phiên giảm nhẹ với sự sụt giảm của khối lượng giao dịch thì chỉ số VN-Index đã có phiên phục hồi nhẹ với khối lượng giao dịch tăng lên. Thông tin tăng biên độ dương như thu hút dòng tiền qua cổ phiếu đầu cơ khi mà nhóm này tăng điểm mạnh trong khi những cổ phiếu Bluechip chững lại. Với lực cầu mạnh ngày hôm nay thì khả năng chỉ số VN-Index sẽ tiếp tục tăng điểm trong phiên tới. Mức kháng cự ngắn hạn cho chỉ số VN-Index là khu vực 470 điểm.

Chỉ số HNX-Index tăng điểm rất mạnh với khối lượng giao dịch tăng mạnh. Lực cầu mạnh trong phiên hôm nay khả năng sẽ làm cho chỉ số HNX-Index tiếp tục tăng điểm trong phiên tới tuy nhiên bên cạnh đó thì chỉ báo kỹ thuật cũng đang có những tín hiệu cảnh báo như RSI đang ở sâu trong khu vực overbought và đang cho tín hiệu phân kỳ với chỉ số HNX-Index. Mức kháng cự cho chỉ số HNX-Index trong ngắn hạn là khu vực kháng cự của MA200 (khu vực 64.5 điểm).

- VN-Index tăng điểm nhẹ lên mức 461.42 điểm, tăng 2.45 điểm tương ứng với mức 0.53% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 85.2 triệu đơn vị, tăng 27.44% so với phiên trước.

- HNX-Index tăng điểm rất mạnh lên mức 62.19 điểm, tăng 1.57 điểm tương ứng với mức 2.59% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 110.6 triệu đơn vị, giảm 54.8% so với phiên trước.

- Nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn phân hóa với sự tăng giảm điểm đều ở mức nhẹ. Một số cổ phiếu có vốn hóa lớn tăng điểm như VNM tăng 0.5%, VCB tăng 0.31%, CTG tăng 1.36%, PVF tăng 3.48%... Một số cổ phiếu có vốn hóa lớn giảm như BVH giảm 1.34%, STB giảm 0.45%, GAS giảm 2.04%...

- Theo Bộ Tài chính, căn cứ diễn biến giá xăng dầu thế giới, chênh lệch giữa giá cơ sở bình quân 30 ngày (từ 15/12/2012 đến 13/01/2013) và giá bán hiện hành các mặt hàng xăng dầu đang ở mức âm từ 90 - 410 đồng/lít, kg, tức là các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đang bị lỗ. Với tình hình này, Liên Bộ Tài chính - Công Thương đã thống nhất chỉ đạo giữ ổn định giá bán, cho phép trích từ quỹ bình ổn giá 300 đồng/lít/kg xăng dầu từ ngày 15/1/2013.

- Trong 7 ngày từ 3/1 đến 11/1, quỹ Market Vectors Vietnam ETF thu hút được thêm thêm 12,14 triệu USD vào thị trường mới nổi. Với tỷ trọng 80% cổ phiếu trong rổ chỉ số là cổ phiếu trên TTCK Việt Nam, lượng tiền VNM ETF rót vào cổ phiếu Việt Nam 7 ngày qua là khoảng 250 tỷ đồng. Kết hợp với lượng tiền bán 23 triệu cổ phiếu CTG, 9.8 triệu cổ phiếu KBC và 9.6 triệu cổ phiếu KLS trong lần review gần nhất, VNM ETF đã mua thêm hơn 600 tỷ đồng tại thị trường Việt Nam trong hơn 20 ngày qua. Kênh đầu tư ETF đang được kỳ vọng là kênh đầu tư thu hút nhất năm 2013, khi nhà đầu tư có xu hướng từ bỏ kênh trái phiếu, chuyển sang quan tâm đến cổ phiếu.

- Về thị trường tiền tệ, hôm nay NHNN bơm ròng 18 tỷ đồng trên OMO và không phát hành thêm tín phiếu. Tính hết ngày 15/1/2013, khối lượng OMO còn lưu thông đạt 2,177 tỷ đồng, và có 59,423 tỷ đồng tín phiếu chưa đáo hạn. Lãi suất trên thị trường liên ngân hàng tiếp tục giảm ở cả 4 kỳ hạn: Qua đêm (3.98%), 1 tuần (4.49%), 1 tháng (5.93%) và 3 tháng (7.36%). Diễn biến này vẫn cho thấy tình trạng thanh khoản tốt của toàn hệ thống.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng



Minor Trend	Short term trend	Intermediate Trend
Tăng	Tăng	Tăng

Ghi chú:

Minor Trend là xu hướng từ 5 ngày đến 10 ngày
 short term trend là xu hướng từ 10 ngày đến 3 tuần
 Intermediate trend là xu hướng từ 3 tuần đến 6 tháng

- VN-Index tăng điểm nhẹ lên mức 461.42 điểm, tăng 2.45 điểm tương ứng với mức 0.53% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch tăng khá mạnh so với phiên trước và ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên gần đây.

- VN-Index xuất hiện tín hiệu spring vào đầu tháng 11 năm 2012 sau đó test lại thành công tín hiệu này vào cuối tháng 11/2012 và hình thành sóng tăng điểm và sau đó break qua nhiều mức kháng cự quan trọng như trendline ngắn hạn, trendline trung hạn, MA20 và MA50 với khối lượng giao dịch tăng lên trong những phiên break này.

- VN-Index tăng điểm break qua khu vực 400-405 điểm với khối lượng giao dịch tăng lên.

- VN-Index break qua đường MA200.

- Chỉ số RSI tiến sâu vào khu vực overbought

- Mức kháng cự trung hạn cho chỉ số VN-Index là khu vực 470 điểm.

Nhận định: Sau phiên giảm nhẹ với sự sụt giảm của khối lượng giao dịch thì chỉ số VN-Index đã có phiên phục hồi nhẹ với khối lượng giao dịch tăng lên. Thông tin tăng biên độ dường như thu hút dòng tiền qua cổ phiếu đầu cơ khi mà nhóm này tăng điểm mạnh trong khi những cổ phiếu Bluechip chững lại. Với lực cầu mạnh ngày hôm nay thì khả năng chỉ số VN-Index sẽ tiếp tục tăng điểm trong phiên tới. Mức kháng cự ngắn hạn cho chỉ số VN-Index là khu vực 470 điểm.

HNX-INDEX

- HNX-Index tăng điểm rất mạnh lên mức 62.19 điểm, tăng 1.57 điểm tương ứng với mức 2.59% so với phiên trước. Khối lượng giao dịch tăng mạnh so với phiên hôm trước và ở mức cao so với bình quân khối lượng giao dịch 10 phiên giao dịch gần đây.

- HNX-Index break qua trendline trung hạn, break qua mức kháng cự của đường MA20 và tiếp tục break qua mức kháng cự 52.5 với khối lượng giao dịch tăng mạnh. Khối lượng giao dịch tăng mạnh trong các phiên break làm cho tín hiệu break tin cậy hơn và đây cũng là những tín hiệu kỹ thuật tích cực cho chỉ số HNX-Index

- Mức kháng cự cho chỉ số HNX-Index là khu vực 62.5 điểm.

- Chỉ báo RSI phân kỳ giảm với chỉ số HNX-Index.

Nhận định: Chỉ số HNX-Index tăng điểm rất mạnh với khối lượng giao dịch tăng mạnh. Lực cầu mạnh trong phiên hôm nay khả năng sẽ làm cho chỉ số HNX-Index tiếp tục tăng điểm trong phiên tới tuy nhiên bên cạnh đó thì chỉ báo kỹ thuật cũng đang có những tín hiệu cảnh báo như RSI đang ở sâu trong khu vực overbought và đang cho tín hiệu phân kỳ với chỉ số HNX-Index. Mức kháng cự cho chỉ số HNX-Index trong ngắn hạn là khu vực kháng cự của MA200 (khu vực 64.5 điểm).

MÃ CỔ PHIẾU: KSD
MUA


Cổ phiếu KSD tích lũy trong kênh giao dịch hẹp từ tháng 09-12/2012. Cùng với mức tăng của thị trường thì cổ phiếu KSD tăng điểm break qua mức kháng cự 1900 và chuyển xu thế từ tích lũy qua tăng điểm. KSD điều chỉnh sau khi tiếp cận khu vực kháng cự 2300 và tăng điểm mạnh trở lại khi điều chỉnh về đến khu vực hỗ trợ của MA20. Cổ phiếu KSD tiếp tục test lại thành công MA20 trong phiên hôm nay và tăng điểm với mức tăng mạnh và khối lượng giao dịch lớn. Với những tín hiệu kỹ thuật tích cực này thì chúng tôi dự báo cổ phiếu KSD sẽ tiếp tục tăng điểm và khuyến nghị mua cổ phiếu KSD trong ngắn hạn

Khuyến nghị: Mua KSD trong ngắn hạn (Một tháng)

Mức giá mua: 2,200

Mức giá chốt lãi: 2,700

Mức giá cắt lỗ: 2,000

Khuyến nghị đã đóng

Mã	Ngày mở khuyến nghị	Ngày đóng khuyến nghị	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá đóng khuyến nghị	Hiệu suất (%)
GMD	12/12/2012	21/12/2012	Mua	17.6	19.5	16.2	17.4	-1.14
OGC	17/12/2012	21/12/2012	Mua	9.3	10.4	8.8	9.6	3.23
LSS	26/12/2012	02/01/2013	Mua	14.3	16.5	13.7	15.8	10.49
NTL	26/12/2012	03/01/2013	Mua	15.7	19	14.8	16.5	5.10

Ghi chú:

Khuyến nghị được đưa ra thuần túy dựa trên phân tích kỹ thuật và chỉ mang tính chất tham khảo.

Khuyến nghị bán không hàm nghĩa bán khống mà chỉ là quan điểm của chúng tôi về xu thế ngắn hạn của cổ phiếu này.

Giá hiện tại chính là mức giá đóng cửa của phiên giao dịch ngày ra báo cáo.

Khách hàng chủ động cắt lỗ khi giá tăng/giảm đến mức cắt lỗ trong khuyến nghị

Tùy thuộc vào diễn biến thị trường, chúng tôi có thể đưa ra khuyến nghị dừng lỗ hoặc chốt lãi khác so với các mức giá được đưa ra.

LỘC CỔ PHIẾU

Thị trường tiếp tục diễn biến tăng điểm trong phiên đầu tiên thực hiện mở biên độ. Đà tăng tập trung ở nhóm cổ phiếu có hệ số beta cao, đặc biệt tại sàn HNX, thể hiện quan điểm đầu cơ. Các tín hiệu kỹ thuật đang cho thấy xác suất điều chỉnh của thị trường đang ở mức cao.

Với quan điểm ngắn hạn, nhà đầu tư có thể xem xét bán ra để giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Chúng tôi thống kê chỉ số tài chính của 10 mã cổ phiếu đã tăng điểm mạnh nhất giai đoạn tăng từ 28/11, 10 mã cổ phiếu có beta cao nhất để nhà đầu tư tiện tham khảo.

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH 10 CỔ PHIẾU TĂNG GIÁ MẠNH NHẤT GIAI ĐOẠN TỪ 28/11/2012-NAY

Mã CK	LN QIII/2012	%Q3/Q2 2012	% 9 tháng yoy	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	P/E Ngành	Beta	PB	Biến động giá
C32	11	-20%	39%	4,140	16,659	17.29%	26.05%	3.07	15.74	0.00	0.76	262.86%
S96	-2	-161%	61%	-4,428	7,653	-11.09%	-39.44%	-1.04	15.74	2.59	0.60	109.09%
GTT	1	-40%	141%	-367	10,368	-1.11%	-3.55%	-22.91	6.82	1.33	0.81	90.91%
PSG	-118	-266%	-1969%	-5,531	2,448	-14.11%	-88.13%	-0.31	15.74	2.74	0.69	88.89%
SHN	-24	65%	-545%	-5,673	3,285	-35.20%	-104.80%	-0.28	15.74	2.10	0.49	77.78%
SCR	5	-65%	16%	245	15,868	0.52%	1.51%	30.26	30.37	2.59	0.47	76.19%
VIG	2	-92%	-158%	-2,984	6,332	-36.59%	-45.82%	-0.94	-	2.15	0.44	75.00%
PVA	-13	-	-148%	-472	10,829	-0.34%	-3.04%	-15.67	15.74	2.54	0.68	72.09%
PPC	-120	-291%	-22%	-630	11,205	-1.70%	-6.08%	-23.82	-	1.34	1.34	70.45%
PVF	-	-	-	572	11,315	0.37%	5.01%	20.12	-	3.07	1.02	66.67%

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH 10 CỔ PHIẾU CÓ HỆ SỐ BETA CAO NHẤT

Mã CK	LN QIII/2012	%Q3/Q2 2012	% 9 tháng yoy	EPS	BV	ROA	ROE	P/E	P/E Ngành	Beta	PB	Hàng tồn kho
SBS	11	-	-602%	-3,802	-1,935	-22.21%	-145.71%	-0.53	#N/A	3.18	-1.03	0
PVF	-	-	-	572	11,315	0.37%	5.01%	20.12	#N/A	3.07	1.02	-
KBC	-138	-12%	-535%	-614	14,427	-1.52%	-4.10%	-12.22	30.37	2.81	0.52	7,096
PSG	-118	-266%	-1969%	-5,531	2,448	-14.11%	-88.13%	-0.31	15.74	2.74	0.69	348
SCR	5	-65%	16%	245	15,868	0.52%	1.51%	30.26	30.37	2.59	0.47	2,882
S96	-2	-161%	61%	-4,428	7,653	-11.09%	-39.44%	-1.04	15.74	2.59	0.60	22
ITA	11	1309%	-68%	145	13,215	0.67%	1.10%	41.39	30.37	2.58	0.45	3,371
PVA	-13	-	-148%	-472	10,829	-0.34%	-3.04%	-15.67	15.74	2.54	0.68	253
PVX	-96	63%	-311%	-1,001	9,264	-1.84%	-9.01%	-6.39	15.74	2.49	0.69	4,485
CLG	-2	-141%	-79%	174	17,210	0.28%	1.07%	32.69	30.37	2.43	0.33	103

Ghi chú:

EPS, ROA và ROE tính theo dữ liệu bốn quý gần nhất

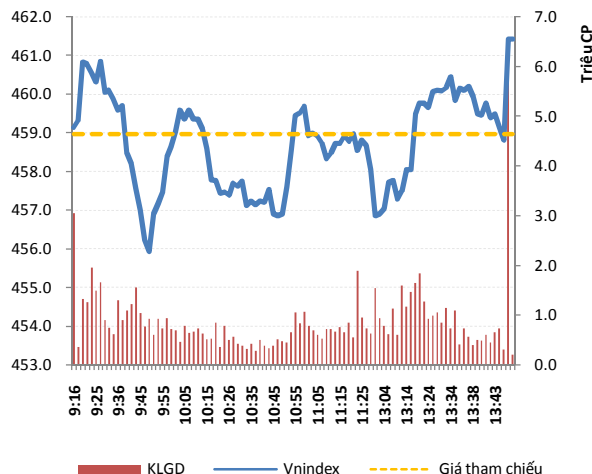
BV tính theo báo cáo tài chính quý 3, năm 2012

Giá lấy theo giá đóng cửa ngày 15/01/2013.

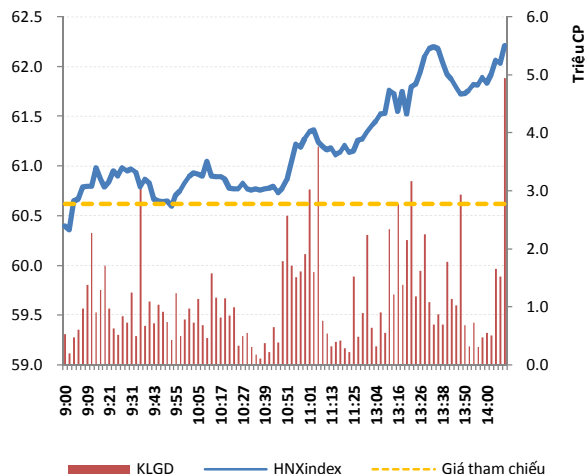


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

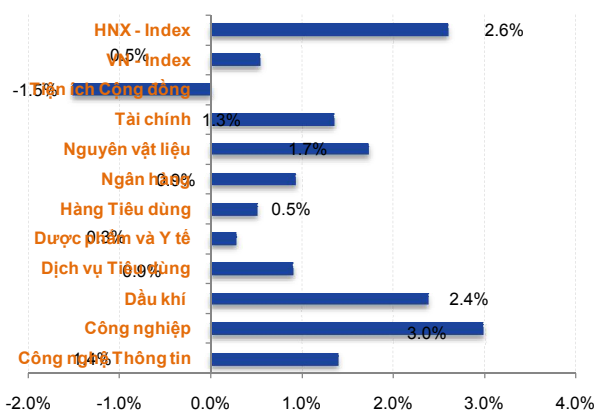
KLGD và VN-Index trong phiên



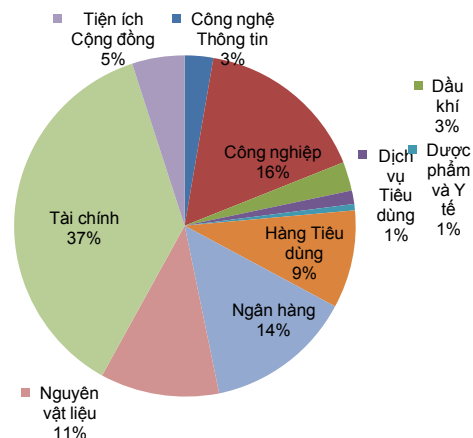
KLGD và HNX-Index trong phiên



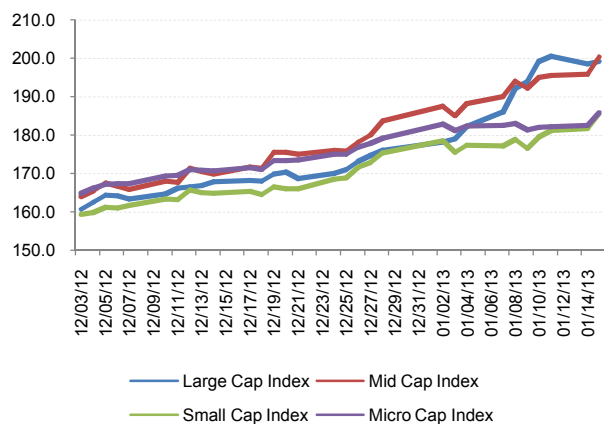
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



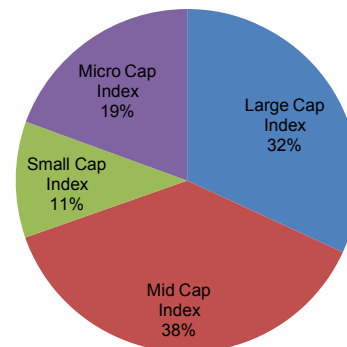
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVF	503,830	EIB	349,000
2	DPM	488,500	SSI	293,270
3	VSH	447,080	BCI	270,000
4	ITA	393,680	HPG	87,080
5	VNE	323,510	TDC	74,590

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	583,800	TH1	600,000
2	VCG	139,800	VND	577,000
3	PVX	59,900	PVE	93,000
4	DBC	57,000	KLS	82,500
5	SCR	19,000	PGS	52,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	6.0	6.4	↑ 6.67%	7,690,700
SAM	7.6	8.0	↑ 5.26%	4,350,060
VNE	6.6	7.0	↑ 6.06%	3,244,550
MBB	13.9	14.2	↑ 2.16%	3,157,300
SSI	17.9	18.4	↑ 2.79%	3,048,860

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	6.7	7.1	↑ 5.97%	22,989,683
PVX	6.4	7.0	↑ 9.38%	13,435,125
VND	9.8	10.6	↑ 8.16%	9,819,800
KLS	9.6	10.3	↑ 7.29%	6,947,700
SCR	7.4	7.8	↑ 5.41%	5,808,768

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VES	1.1	1.2	0.1	↑ 9.09%
CMV	20.0	21.4	1.4	↑ 7.00%
HT1	4.3	4.6	0.3	↑ 6.98%
LGC	13.0	13.9	0.9	↑ 6.92%
BBC	19.0	20.3	1.3	↑ 6.84%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
API	3.0	3.3	0.3	↑ 10.00%
AVS	4.0	4.4	0.4	↑ 10.00%
DNP	12.0	13.2	1.2	↑ 10.00%
KSD	2.0	2.2	0.2	↑ 10.00%
SDU	5.0	5.5	0.5	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VSG	1.4	1.3	-0.1	↓ -7.14%
IFS	14.3	13.3	-1.0	↓ -6.99%
VFC	7.2	6.7	-0.5	↓ -6.94%
PDR	19.3	18.0	-1.3	↓ -6.74%
CIG	3.0	2.8	-0.2	↓ -6.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHC	19.0	17.1	-1.9	↓ -10.00%
GBS	4.1	3.7	-0.4	↓ -9.76%
PHC	4.1	3.7	-0.4	↓ -9.76%
NGC	11.3	10.2	-1.1	↓ -9.73%
SAP	15.6	14.1	-1.5	↓ -9.62%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	7,690,700	1.1%	145	44.1	0.5
SAM	4,350,060	1.6%	288	27.8	0.4
VNE	3,244,550	12.5%	1,336	5.2	0.6
MBB	3,157,300	22.1%	3,193	4.4	1.1
SSI	3,048,860	7.8%	1,136	16.2	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	22,989,683	-16.0%	(2,047)	-	0.8
PVX	13,435,125	-9.0%	(1,001)	-	0.8
VND	9,819,800	-0.2%	(22)	-	1.0
KLS	6,947,700	0.1%	17	592.7	0.8
SCR	5,808,768	1.5%	245	31.9	0.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VES	↑ 9.1%	-16.6%	(1,634)	(0.7)	0.1
CMV	↑ 7.0%	22.0%	2,681	8.0	1.7
HT1	↑ 7.0%	-1.6%	(151)	(30.5)	0.5
LGC	↑ 6.9%	-0.4%	(74)	(188.5)	0.7
BBC	↑ 6.8%	5.5%	1,949	10.4	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
API	↑ 10.0%	-37.3%	(4,505)	(0.7)	0.4
AVS	↑ 10.0%	-8.2%	(518)	(8.5)	0.7
DNP	↑ 10.0%	8.2%	1,931	6.8	0.6
KSD	↑ 10.0%	-34.1%	(2,833)	(0.8)	0.3
SDU	↑ 10.0%	0.0%	5	1,213.1	0.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVF	503,830	5.0%	572	20.8	1.1
DPM	488,500	38.3%	8,850	5.0	1.9
VSH	447,080	10.9%	1,315	8.7	0.9
ITA	393,680	1.1%	145	44.1	0.5
VNE	323,510	12.5%	1,336	5.2	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	583,800	25.2%	4,225	3.6	1.0
VCG	139,800	4.9%	541	18.3	0.9
PVX	59,900	-9.0%	(1,001)	-	0.8
DBC	57,000	23.2%	6,847	3.1	0.7
SCR	19,000	1.5%	245	31.9	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	83,353	38.6%	6,254	16.0	5.9
GAS	82,054	26.0%	4,692	9.2	3.1
MSN	79,724	13.4%	3,619	32.1	5.2
VCB	74,157	10.8%	1,832	17.5	1.8
CTG	58,727	21.6%	2,530	8.9	1.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,066	18.5%	2,603	7.0	1.3
SQC	8,800	12.0%	1,388	57.6	6.6
PVS	6,835	25.2%	4,225	3.6	1.0
SHB	6,291	-16.0%	(2,047)	-	0.8
VCG	4,373	4.9%	541	18.3	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SBS	2.53	-145.7%	(3,802)	-	(1.1)
PVF	2.21	5.0%	572	20.8	1.1
KBC	2.17	-4.1%	(614)	-	0.6
ITA	2.04	1.1%	145	44.1	0.5
BVH	1.78	12.3%	2,122	20.8	2.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PSG	2.50	-88.1%	(5,531)	-	0.7
SHB	2.50	-16.0%	(2,047)	-	0.8
SHN	2.29	-104.8%	(5,673)	-	0.5
VIG	2.04	-45.8%	(2,984)	-	0.5
PVA	2.00	-3.0%	(472)	-	0.7



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm
Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn
Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Lê Thanh Hòa

Hoa.lt@shs.com.vn

Đoàn Thị Ánh Nguyệt

nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)